

## Cảm Ứng Thiên Vững Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

.....

### (Bài 48)

**Chánh văn 63 (tiếp theo): Nguyện nhân tự an, giảm nhân tự ích.**

*(Nghĩa là: Khiến cho người khác lâm nguy để chính mình an ổn; Giảm trừ lợi ích của người khác để chính mình được lợi).*

**(Nhạc)**

**Câu thứ 2: Giảm nhân tự ích.**

*(nghĩa là: Giảm trừ lợi ích của người khác để chính mình được lợi).*

Trong thiên hạ, chỉ tạo lợi ích cho người khác thì chính mình mới có thể đạt được lợi ích. Nếu chẳng có ích cho người khác, chỉ kiếm lợi ích cho riêng mình, còn chẳng phải là lợi ích thật sự, huống hồ kẻ giảm tổn người khác! Đó gọi là “*chỉ cốt sao ta giàu có, chẳng màng kẻ khác nghèo nàn*”.

Ông Vu Thiết Tiều nói:

- Người thời nay đối với những chuyện tiền bạc, vãi vóc, ruộng nương, nhà cửa v.v...thường làm như thế, há có biết đây chính là đã riêng vay nợ mà chẳng biết bằng khoán. Tiền lời sẽ ngày càng tăng, sẽ có ngày đến hạn kỳ [phải trả nợ], có gì đáng gọi là lợi ích hay chẳng?

Đầu niên hiệu Sùng Trinh đời Minh, có hai người là Giáp và Ất chơi thân với nhau. Gặp khoa thi võ, do mỗi nơi chỉ có thể tiến cử một Võ Cử Nhân, Giáp bèn nhờ cậy huyện lệnh,

Ất trông cậy quan Tư Lý. [Theo quy định, khi được tuyển, ứng viên] phải biếu xén tạ ơn mỗi chỗ năm mươi lượng. Giáp suy đoán: “Danh vọng của huyện lệnh khá nhẹ, ất việc chẳng thành; quan Tư Lý danh vọng cao trọng, chuyện ất thành”. Do vậy, hấn muốn bóc rửa Ất để làm lợi cho mình, lập kế bảo Ất:

- Hai người bọn ta đồng tâm, đáng nên đồng cam cộng khổ. Nếu [quan trên] chỉ tuyển lấy một người trong hai đứa mình, chớ luận ta hay người [được tuyển], đều phải chia đôi phần lễ biếu tạ [quan của người không được tuyển]”.

Ất đồng ý. Tới khi yết bảng, người nhờ cậy quan Tư Lý không được tuyển, còn người cậy quan huyện được chọn. Do món tiền dành để biếu xén đều ở chỗ Ất, Giáp chẳng thể nuốt lời, chỉ đành uất nghẹn mà thôi! Giáp muốn lợi mình, đâm ra làm lợi cho Ất<sup>1</sup>.

Từ chỗ này suy ra, phạm quan lại muốn bóc lột dân, nhà giàu bóc lột lợi tức [từ người nghèo], cứ mong căng đầy túi mình, chẳng có kẻ nào đâm ra không bị tổn hại!

(Nhac)

*(Chánh văn 64): Dĩ ác dịch hảo, dĩ tư phế công.*

**(正文)以惡易好。以私廢公。**

*(Tạm dịch: Dùng thứ xấu thay cho đồ tốt [trong khi giao dịch]; Vì lòng riêng tư mà phế trừ lễ công).*

---

<sup>1</sup> Vì Giáp nghĩ mình sẽ không được tuyển mà vẫn phải biếu quan huyện năm mươi lượng, hấn muốn bắt Ất phải bù một nửa, nên nói là “chia đều”. Nào ngờ Giáp được tuyển, cho nên ngoài số tiền biếu quan huyện năm mươi lượng, hấn phải bù thêm cho Ất hai mươi lăm lượng để biếu quan Tư Lý.

(nhạc)

*(Câu thứ nhất): Dĩ ác dịch hảo,*

*(nghĩa là: Dùng thứ xấu thay cho đồ tốt [trong khi giao dịch]).*

“*Lấy thứ xấu thay cho đồ tốt*”: Như dùng sắt thay cho vàng, dùng đá thay cho ngọc, lấy vải thay cho lụa là v.v... Chuyện ấy chẳng đáng cho người thông đạt nhìn vào cười xòa một tiếng, nhưng cái tâm ấy đã gần với [cái tâm] trộm cắp vậy.

Tứ Tổ nói: “*Cảnh duyên không tốt xấu, tốt xấu từ tâm khởi*”. Nếu cái tâm chẳng cưỡng chia danh tự (tức là tâm có phân biệt), vọng tình khởi từ chỗ nào?

Pháp sư Nguyên Hiểu từ Đông Hải (Đại Hàn) đến đất Đường (Trung Hoa) tìm thầy [xin học đạo], ban đêm ngủ nơi mộ hoang. Do khát, muốn uống nước. Sư trông thấy cạnh chỗ ngồi có một dòng nước trong, vốc uống, thấy [vị nước] rất ngọt. Tới sáng, nhìn lại thì ra là nước chảy từ tử thi vừa chết! Khi ấy, Sư ghê tởm ỏi ra, bèn hoát nhiên đại ngộ, nói: “*Tam giới duy tâm, vạn pháp duy thức, tốt hay xấu là do mình, liên quan gì đến nước!*”

Đời Tống, ông Tô Đông Pha cất giữ, nâng niu một viên ngọc đẹp. Có gã Chương Trì<sup>2</sup> đòi xem, ngằm lấy đá Yên Sơn

---

<sup>2</sup> Chương Trì là con trai thứ hai của Chương Đôn. Chương Đôn là một nhân vật từng nắm quyền Tể Tướng thời Tô Đông Pha. Ông ta học rộng, giỏi văn chương, tận lực chủ trương cải cách, nhưng không hợp ý Vương An Thạch. Do đối nghịch với Tư Mã Quang, ông ta tranh cãi với Tuyên Nhân Thái Hậu không nể nang, nên bị đày đi làm tri phủ Nhữ Châu. Dưới thời Tống Triết Tông, ông ta lại được vua trọng dụng, trở thành Tể Tướng, cực lực triệt hạ những người chống đối. Tô Đông Pha bị đày đi Hoàng Châu là do lệnh của Chương Đôn.

tráo vào. Đông Pha chẳng biết, khi bị điều tới Hoàng Châu, mở ra xem, mới biết là Chương Trì đã đánh tráo, chỉ đành cười khan. Không lâu sau, Chương Trì bị lưu đày chết ở Thái Châu, chẳng biết mỹ ngọc lại về tay ai?

(nhạc)

*(Câu thứ 2): Dĩ tư phế công.*

*(nghĩa là: Vì lòng riêng tư mà phế trừ lễ công).*

“Tư” (私) là nói theo tâm tình, Công là nói theo Lý. Do sự mừng, giận, ân, oán trong ý riêng mà phế trừ lễ đúng sai theo công đạo.

Trên là chẳng thể phân biệt trung, nịnh, ắt triều đình mắc họa chia bè kết đảng. Dưới là tà chánh chẳng thẩm định, ắt trong vòng bạn bè, làng nước, sẽ có mối trở ngại kéo bè kết cánh công kích những kẻ khác ý ta!

Nặng hơn nữa là do yêu ghét chẳng thích đáng, ắt người cùng một nhà như cha với con, cốt nhục chí thân cũng trở thành một lũ oán hận nhau! Thói tệ trong vòng tình cảm giữa con người với nhau, không gì quá đáng hơn chuyện này! Bất luận hiền, ngu, sang, hèn, ai ấy đều mắc phải căn bệnh này, chỉ là nghiêm trọng hay không mà thôi! Người biết thói tệ này, hãy suy xét lý để tiêu trừ tánh thiên chấp, lắng lòng để hóa giải thành kiến trong tâm. Đó là người có đại học vấn, có đại bản lãnh vậy.

Đời Tống, Triệu Biện và Phạm Trán do bàn luận sự việc [trong triều chánh] mà có hiềm khích. Tới khi Vương An Thạch làm Tể Tướng, oán hận Phạm Trán [trong quá khứ] đã tâu trình những lời lẽ công kích hấn, thừa dịp vua hỏi [ý kiến của hấn] về Phạm Trán, bèn tâu:

- Triệu Biện biết rõ người này!

Vua hỏi Triệu Biện, Triệu Biện thưa:

- Phạm Trấn là bậc trung thần!

Vua hỏi:

- Vì sao biết là trung?

Triệu Biện tâu:

- Khi Nhân Tông bị bệnh, Phạm Trấn là người đầu tiên xin sách lập Hoàng Thái Tử để yên định xã tắc, đã dâng sớ mười chín lượt đợi mệnh lệnh trong suốt một trăm ngày, râu tóc đều bạc phơ. Chẳng phải là trung thần thì là gì?

Khi đã lui ra, Vương An Thạch trách:

- Chẳng phải là ông với hắn có hiềm khích hay sao?

Triệu Biện đáp:

- Há dám vì hiềm khích riêng mà phé trừ công đạo!

(nhạc)

Huyện lệnh Lạc Dương là Khổng Dục đốt lửa trước sân, hề có thư từ nào nhờ cậy đều vứt vào lửa, nói:

- Quan huyện gần dân nhất. Trên con đường làm quan có khá nhiều kẻ nhờ vả, cứ làm theo, ắt dân sẽ bị hại. Chẳng làm theo, không tránh khỏi chuốc lấy oán cừu. Chỉ có cách là thư gửi tới không mở, ném ngay vào lửa. Ất là nơi ta chẳng biết là chuyện như thế nào? Mà nơi họ cũng chẳng thấy ta ngỗ nghịch. Đúng hay sai là do dân, phán xử công bằng đúng pháp! Sao đến nỗi vì riêng tư mà phé trừ [công đạo] ư?

Về sau, một đứa con của ông mười chín tuổi đã đỗ Tiến Sĩ.

(nhạc)

Ngũơng Tư Trung tinh thông thuật Địa Lý. Có lần vì [một vị quan chức] hiền đạt mà chọn được cuộc đất rất tốt, ông vừa mới điểm huyết<sup>3</sup>, bỗng trời đổ mưa rào, bèn xuống núi. Ban đêm, ông Ngũơng nằm mộng, thấy thần bảo:

- Đừng cho hấn cuộc đất này. Hấn làm khảo quan (quan giám khảo trong trường thi), đã ăn của đút để chấm đậu ba sĩ tử, sẽ mắc họa nơi cõi âm. Ông cho hấn cuộc đất này, sợ rằng trái nghịch ý trời.

Ông Ngũơng tỉnh giấc, bèn mượn cớ quay về. Chẳng lâu sau, do tranh chấp cuộc đất tốt, gã quan chức ấy bị dính vào kiện tụng, chưa chôn [tổ phụ vào cuộc đất tốt nào cả] mà nhà cửa đã nghèo nàn, suy sụp!

(Nhạc)

*(Chánh văn 65): Thiết nhân chi năng, tế nhân chi thiện.*

**(正文)竊人之能。蔽人之善。**

*(Tạm dịch: Trộm cắp tài năng của kẻ khác. Che lấp điều lành của người khác).*

---

<sup>3</sup> “Điểm huyết” ở đây là một thuật ngữ trong Địa Lý. Sau khi xác định một cuộc đất có thể có huyết mộ tốt, người xem Phong Thủy sẽ xét xem long mạch vượng hay suy như thế nào bằng cách cắm kim và ghim những cành cây tươi xuống đó để phân định phương vị. Đến hôm sau, sẽ xem xét mức độ tươi héo của những nhánh cây để đoán định khí của long mạch.

(nhạc)

*(Câu thứ nhất): Thiết nhân chi năng,*

*(Nghĩa là: Trộm cắp tài năng của kẻ khác).*

“Thiết” (竊, là trộm cắp) có nghĩa là chẳng phải là chính mình có, mà lấy [làm của riêng mình]. Như trộm văn của kẻ khác, coi như chính mình soạn ra; trộm mưu của người ta, coi như do chính mình hoạch định; cướp công của kẻ khác, coi như chính mình hoàn thành; trộm cắp những lời dạy bảo của thầy coi như kiến thức của chính mình, đều là những chuyện lừa mình dối người, ắt sẽ bị quả phạt.

Đời Châu, Lương Sơn bị lở, vua Tấn (tức là Tấn Cảnh Công) cho vò đại phu Bá Tông. Trên đường [vào gặp vua nước Tấn], Bá Tông gặp một người phu đẩy xe, hỏi:

- Người có nghe tin gì hay không?

Thưa:

- Lương Sơn bị lở, khiến cho nước sông bị nghẽn không chảy được, [nhà vua] cho vò đại phu Bá Tông [vào cung thương lượng].

Bá Tông hỏi:

- Nên làm như thế nào?

Thưa:

- Vua hãy dẫn quần thần [đến chỗ núi lở] mà khóc lóc, coi như là đã tế bái, nước sông sẽ chảy xuôi được.

Bá Tông đem lời ấy tâu với vua, [vua thật sự làm theo], nước sông chảy trở lại. Vua Tấn hỏi Bá Tông:

- Vì sao người biết?

Bá Tông thưa:

- Thần tự biết.

Không Tử nghe chuyện, bảo:

- Bá Tông sẽ không có người nói dối vì đã cướp công của người khác.

Về sau, Bá Tông quả nhiên mắc hại, mất hẳn chức khanh [nghĩa là đại phu]. Hễ ăn trộm một lời của kẻ khác, còn bị quở phạt như thế, như vậy thì cũng có thể biết [tội ác] lớn hơn [sẽ có quả báo như thế nào!]

(nhạc)

***Câu thứ 2: Tế nhân chi thiện.***

***(Nghĩa là: Che lấp điều lành của người khác).***

“Tế” (蔽) là che, khiến cho chẳng tỏ lộ.

Kinh Phật dạy: “*Một chữ Thiện có thể thành tựu hết thấy các hạnh nguyện của người thế gian mạnh nhất*”. Vì thế, đối với người có một lời nói, một hành vi tốt lành, hãy nên biểu dương, chỉ sợ [ngôn hạnh tốt đẹp ấy] chẳng được tỏa rạng. [Làm như thế], không chỉ là tạo thành tiếng thơm cho người ấy, mà còn có thể khơi gợi thiện niệm của người khác. Những người lan truyền lời khuyên ấy, sẽ đầy khởi thật nhiều [người khác làm theo], đây cũng là chuyện đáng vui mừng.

Hiềm rằng [điều thiện ấy] bị che lấp! Kẻ che lấp ắt trong tâm chẳng có mấy may yêu thích điều thiện, lại còn mang ý niệm ganh ghét. Vì thế, chẳng muốn hiển lộ điều tốt lành của

người khác, kéo điều ác của chính mình bị phơi bày. Đây chính là kẻ bất tường trong thiên hạ vậy!

Đời Tấn, Trần Thọ soạn bộ Tam Quốc Chí, bảo Đinh Lương Châu rằng:

- Nếu ông cho tôi vay một ngàn học gạo, tôi sẽ viết tiểu sử đẹp đẽ về cha của ông.

Lương Châu chẳng đáp ứng lời xin của ông ta, Trần Thọ bèn chẳng viết về cha của Lương Châu. Bộ sử hoàn thành, mọi người đều chê trách Trần Thọ [có lòng riêng tư]. Về sau, Trần Thọ mắc hại.

Có hai người học trò ở Giang Âm tu chỉnh huyện chí. Bổng thấy [trong bản huyện chí cũ] có ghi chuyện hai tiết phụ (nghĩa là người đàn bà trinh tiết), [cho là] tầm thường, chẳng lạ lùng gì, bèn gạt bỏ.

Đạo sĩ ở miếu Thành Hoàng ban đêm nghe tiếng hai người đàn bà khóc lóc, tố cáo:

- Bọn thiếp suốt đời khắc khổ giữ tiết hạnh, chết rồi được chép tiểu sử trong huyện chí. Nay vô cớ bị người ta gạt bỏ.

Thần bảo:

- Hai gã học trò ấy lẽ ra sẽ đỗ Hoàng Giáp<sup>4</sup>, do đã che lấp sự tiết nghĩa của người khác, sẽ bị tước bỏ lộc ấy.

Hai người đàn bà khóc lóc bái tạ, ra đi. Hai người học trò nghe chuyện, bài xích là [đạo sĩ] nói dối. Năm sau, quả nhiên do kết quả thi cử quá kém, bị cắt bỏ trợ cấp [dành cho] Lẫm Sanh, đều cùng phần uất mà chết.

---

<sup>4</sup> Hoàng Giáp là đỗ Tiến Sĩ Cập Đệ.

(Nhạc)

*(Chánh văn 66): Hình nhân chi xú, kiết nhân chi tư.*

**(正文)形人之醜。訐人之私。**

*(Tạm dịch: Phô bày những điều xấu của người khác. Rêu rao chuyện riêng tư của người ta).*

(nhạc)

*Câu thứ nhất: Hình nhân chi xú,*

*(Nghĩa là: Phô bày những điều xấu của người khác.*

Đối với hạnh xấu của kẻ khác, đáng gọi là “nói ra sẽ khiến cho người ta bị nhục nhã, chớ nên để người khác nghe thấy”, người lại phô bày, bộc lộ, ắt lòng đôn hậu bị tổn thương, âm chất cũng bị tổn hại theo.

Bản Sơn Ngũ Lục<sup>5</sup> có đoạn ghi:

“Người tu hành kỳ nhất là nói chuyện đúng, sai, tốt, xấu của kẻ khác. Thậm chí đối với hết thảy sự đời, nếu chẳng liên can đến chính mình, miệng chớ nên nói, tâm đừng nên nghĩ. Chỉ cần miệng nói, tâm nghĩ, tức là chính mình đã bị mê muội. Nếu chuyên luyện tâm, sẽ luôn xét lỗi mình, há có công sức để quản chuyện trong nhà kẻ khác? Nát xương, tan thân, chỉ cốt sao tâm đừng động. Thâu liễm tự tâm, thời thời khắc khắc tham cứu, lãnh hội chỗ rốt ráo nhất nơi bốn mạng

---

<sup>5</sup> Bản Sơn Ngũ Lục là tác phẩm do môn nhân của đạo sĩ Vương Chí Càn thuộc Toàn Chân Giáo biên soạn dựa trên những lời dạy của thầy. Những lời dạy của ông Vương chủ yếu nói về cách luyện đan, luyện tâm tu tánh theo Đạo Giáo, dựa trên tư tưởng trong bộ Thanh Tịnh Kinh của Đạo Giáo và Tâm Tánh Luận của Thiền Tông.

*nguyên thần của chính mình. Vì thế, xét theo đó, con người hãy nên gấp rút đối trị chính mình, niệm nào cũng sợ thân tâm của chính mình phạm lỗi, còn rảnh đâu để quản chuyện người khác ư?”*

Trong đêm tân hôn của Lưu Trọng Phụ, có gã trộm vào nhà. Ông hoảng hốt, trông ra, [thấy gã trộm] chính là kẻ ông nhận biết, bèn nói:

- Người nghèo hả?

Lấy hai món trang sức cho nó. Lại hứa:

- Ta trọn chẳng nói, người đừng tái phạm

Bèn thả cho nó đi. Về sau, bà vợ hỏi tên tuổi của gã đó, ông bảo:

- Ta đã hứa không nói, sao cứ hỏi miết?

Ông mất rồi, có một người trước kia là phường vô lại, về sau là người làm lành, mặc tang phục<sup>6</sup>, khóc lóc hết sức bi thương. Người nhà nghi kẻ ấy là gã trộm khi trước. Cháu ông là Toại, làm quan đến Thượng Thư, thụy hiệu là Trang Tương.

(nhạc)

Có thầy xem tướng nói Tịch Khuông sẽ chết vào năm nọ, Tịch Khuông rất lo âu. Ngẫu nhiên gặp người bàn chuyện trong buồng the, đối với người ấy, Tịch Khuông biểu lộ vẻ tức

---

<sup>6</sup> Nguyên văn là “*thôi diệt*” (衰經). “*Thôi*” là tấm vải bằng sợi gai hoặc vải sô, dài sáu tấc, rộng bốn tấc, đính nơi ngực áo tang. Vì thế, cái áo tang ấy gọi là Thôi Y. Diệt là cái khăn dùng sợi gai hoặc cỏ vắn thành rế đội lên đầu. Thông thường, kiểu tang phục này dành cho con trai hoặc cháu nội của người đã mất.

giận, khiến cho người tán chuyện có lòng hổ thẹn mà ngưng nói. Chuyện ấy bèn được ẩn đi. Tới năm ấy (năm tiên đoán sẽ bị chết), Tịch Khuông vẫn không sao. Về sau, ông làm quan tới chức Đài Phụ<sup>7</sup>.

Cổ nhân nói: *“Trong khi tụ tập trò chuyện, ắt có đạn bắn trúng kẻ khác, riêng ta ngồi ngay ngắn, im lặng để tiêu trừ”*. Đây chính là lời dạy đừng nói [chuyện xấu của kẻ khác] vậy. Như ông Tịch có thể coi là gương mẫu!

(nhạc)

Nhiếp Tùng Nghi thích chòng ghẹo. Hễ kẻ khác có hành vi gì xấu, ắt rêu rao bằng thơ phú, ca dao, khiến cho chuyện được lan truyền rất rộng, khó thể giấu diếm. Thậm chí phá hoại hôn nhân của người khác, khiến kẻ trong khuê môn bị mang nhục, chia cắt quyền thuộc của kẻ khác. Về sau, hấn mắc tội, phải bị đày, chết ở Đãng Châu.

Than ôi! Cái tội rêu rao điều xấu, những chuyện khác còn có thể dung thứ, chứ chuyện trong khuê môn, liên lụy càng trọng đại. Gièm chê, cười cợt, đồn đại, sửa hùa theo bóng, ta đã tạo thành cái nhân [đọa trong địa ngục] Rút Lưỡi. Nhất là họ lại ôm nỗi sỉ nhục mà thác, cốt nhục chia lìa, con cháu lãnh vết nhơ, liên lụy chẳng bé! Oan nghiệt to tát, khó thể siêu được!

(nhạc)

Trịnh Tuyên tánh trầm mặc, ít nói. Ông từng nói:

- Trong chốn đông người chen chúc, chớ nên lớn tiếng mặc tình nghị luận. Không chỉ là chuốc lấy sự ghen ghét, mà

---

<sup>7</sup> Đài Phụ là chức vị thuộc bậc Tam Công.

còn có thể tổn thương người khác. Há chẳng có người trót đã làm chuyện xấu trong ấy hay chẳng? Bàn luận đến họ, họ chẳng nói, nhưng trong tâm bức bối. Như đối với quan bèn nói phải thanh bạch, ắt kẻ chẳng thanh bạch sẽ giận. Đối với bạn mà nói thẳng, ắt kẻ chẳng thẳng thắn sẽ ghét. Họ cho là ta cố ý làm như vậy. Chỉ nên ít nói, vẻ mặt hòa nhã, hễ hỏi bèn đáp, như thế thì được”.

Lời ấy đã đạt được đạo ứng xử sâu xa. Vì thế, chép thêm lời này.

(nhạc)

*Câu thứ 2: Kiết nhân chi tư.*

*(Nghĩa là: Rêu rao chuyện riêng tư của người ta).*

Chỉ trích, công kích người khác thì gọi là “Kiết” (訾). “Tư” (私) là chuyện ám muội, chẳng quang minh chính đại. Con người chẳng phải là thánh hiền, ai mà chẳng có chuyện kín đáo, riêng tư [chẳng thể nói ra]. Ta vốn không nên soi mói, tìm tòi. Nếu dòm ngó chuyện trong chốn riêng tư, rêu rao rộng khắp, khiến cho kẻ ấy không có chỗ dung thân, thì là hiểm độc nhất, người người oán trách, gieo họa chẳng nhỏ, hãy nên kiêng dè!

Tô Tụng [làm quan] ở Hàng Châu. Có kẻ mách lẻo chuyện riêng tư, ông không nghe. Về sau, kẻ ấy làm ngôn quan (tức là gián quan, quan viên chuyên trách việc đàn hặc, can gián) do ôm hận mà [đối trước thượng cấp] bêu xấu ông. Có người khuyên ông hãy viết thư trình lên cấp trên chuyện trước kia của gã ấy, ông nói:

- Công kích chuyện riêng tư của kẻ khác, há ta nên làm ư?

Hư Tĩnh Chân Nhân<sup>8</sup> nói:

- Hễ giấu lỗi, che sai, chính mình chớ nên có; nhưng đối với người khác, chẳng thể không làm như thế. Ấy là vì che giấu lỗi của chính mình thì điều thiện chẳng đạt được; che giấu cho người khác thì là chuyện đức dày.

Vào thời Vũ Tắc Thiên nhà Đường, cấm ngặt giết mổ. Quan Thập Di<sup>9</sup> Trương Đức sanh con trai, lén giết dê, tụ họp đồng liêu [nhậu nhẹt]. Đỗ Túc giấu [một miếng thịt, cầm đi] tố cáo. Hôm sau, Vũ Hậu (tức là Vũ Tắc Thiên) hỏi Trương Đức:

- Nghe nói khanh sanh con trai rất vui?

Trương Đức bái tạ. Vũ Hậu:

---

<sup>8</sup> Hư Tĩnh Chân Nhân tên thật là Trương Kế Tiên (1092-1127), tự là Gia Văn, hiệu là Tiêu Nhiên Tử, là một đạo sĩ lừng danh thời Bắc Tống, giữ chức vị Thiên Sư đời thứ ba mươi của hệ phái Chánh Nhất (con cháu trực hệ của Trương Đạo Lăng).

Ông được Tống Huy Tông ban tặng ngự hiệu Hư Tĩnh tiên sinh, nên Đạo Giáo thường gọi ông là Hư Tĩnh Chân Nhân. Ông mất lúc ba mươi sáu tuổi, Đạo Giáo coi ông đã đăng tiên. Vì thế, đến đời Nguyên, ông được vua sắc phong tước hiệu Hư Tĩnh Huyền Thông Hoàng Ngộ Chân Quân.

Sinh tiền, tuy được nhà Tống hết sức trọng vọng, được ban ấn ngọc khắc Dương Bình Trị Đô Công Ấn, có quyền thống lãnh đạo sĩ toàn quốc, Tống Huy Tông bốn lượt thỉnh ông vào cung làm pháp hội và giảng đạo, nhưng hễ xong việc là ông xin về núi ẩn dật tu hành, không xu phụ, a dua lấy lòng bọn quyền thần,

<sup>9</sup> Thập Di là chức gián quan có trách nhiệm vạch ra những thiếu sót trong việc triều chánh. Vũ Tắc Thiên đã đặt ra chức Tả Thập Di để giám sát Môn Hạ Tỉnh, Hữu Thập Di để giám sát Trung Thư Tỉnh. Đến đời Bắc Tống, chức vụ này được đổi thành Chánh Tín.

- Từ đâu mà có thịt vậy?

Trương Đức khấu đầu nhận tội. Vũ Hậu nói:

- Trẫm cấm giết mổ, [lệnh cấm ấy] chẳng áp dụng cho các trường hợp sát (cưới hỏi, ăn mừng), hung (ma chay). Từ nay có mời khách thì cũng cần phải chọn người!

[Vũ Hậu] đưa tờ biểu tố cáo của Đỗ Túc cho [Trương Đức] xem. Đỗ Túc hết sức hổ thẹn, cả triều đình muốn nhổ vào mặt hắn! Về sau, Đỗ Túc dần dần bị suy bại.

(nhạc)

Vào đời Lương, ông nội của Đáo Khái là Đáo Ngạn Chi từng gánh phân để nuôi thân. Đến khi Đáo Khái làm Lại Bộ Thượng Thư, gã Hà Kính Dung có chuyện nhờ cậy, chẳng được đáp ứng, bèn nói với người khác:

- Cho đến đời Khái Thượng Thư vẫn còn sót lại mùi thói, nay bèn học đời làm bậc quý nhân.

Đáo Khái nghe nói, hết sức căm hận. Em trai của Đáo Khái là Đáo Hiệp, một hôm hỏi Lưu Hiếu Xước:

- Tôi rất muốn mua đất của hàng xóm bên phía Đông, nhưng người chủ làm khó dễ, làm sao đây?

Hiếu Xước nói:

- Chỉ cần để mấy xe phân bên cạnh nhà hắn để làm khổ hắn, hắn sẽ dọn đi.

Hiệp tức giận, rút cuộc dùng kế để hại [Hiếu Xước].

Than ôi! Do một lời nói mà tổn thương hòa khí trong trời đất, do một chuyện mà uơm thành mối họa chung thân. Vì

thế, chúng ta sống trong cõi đời, chớ nên nói lời kích động, châm biếm khiến cho kẻ khác oán sâu tận cốt tủy.

Ngạn ngữ có câu: “Đánh người đừng đánh đầu gối; nói với người khác, đừng nói sự thật”, có lý lắm!

(Nhạc)

(Chánh văn 67): *Hao nhân hóa tài.*

(正文)耗人貨財。

(Tạm dịch: *Làm cho kẻ khác hao tổn tài vật*).

Đây là nói đến hạng người gian ác, tiểu nhân mê hoặc kẻ ngu si, dụ dỗ họ làm những chuyện chơi gái, cờ bạc, đấu đá, thừa kiện, luyện đan v.v... để mình kiếm lợi từ đó.

Hạng con em không nên thân bị hạng người này làm cho ngu muội, chẳng đoái tưởng cha ông sáng lập cơ nghiệp gian nan. Một mai đến lúc phá sản [gia sản], nhà tan, thân chết, truy cứu nguyên do thì là lỗi của ai? Những kẻ ấy có tránh khỏi ác báo [vì dụ dỗ người khác hao tổn tài vật] hay chăng?

Văn Kỳ là người đất Thục, cậy vào thuật luyện đan, những người quyền quý đều bị hấn lường gạt. Một thương gia giàu có tên là Lý Thập Ngũ bị mê hoặc bởi thuật luyện đan của Văn Kỳ, ba năm sau, tan nhà nát cửa, thất cổ chết. Văn Kỳ lại đến Kiếm Châu, thuê một căn nhà để luyện thuốc. Ngẫu nhiên bị hỏa hoạn, cháy lan một vùng. Văn Kỳ chạy vào núi trốn, bị thú dữ đuổi ra, hấn bị bắt giải lên quan. Quan theo đúng luật xử trảm!

Vào đời Minh, Từ Trì giàu có, tàn bạo, muốn chiếm nhà của Từ Bát, bèn sai người dụ con ông ta ăn chơi phóng đảng, mắc nợ rất nhiều, quả nhiên chiếm được căn nhà ấy. Về sau, hai con và năm cháu của Từ Trì đều nhiễm bệnh. Đồng cốt nói là do âm hồn Từ Bát quấy phá. Từ Trì kinh sợ, làm trai đàn, đến miếu Thành Hoàng cầu giải cứu. Một người ăn mày đón hấn, thưa:

- Ông chẳng phải là Từ Trì chứ? Đêm qua, tôi ngủ tại chỗ vắng của miếu. Có người hướng về thần gọi tên ông, [tố cáo] ông đã hại kẻ ấy. Thần cũng hết sức giận dữ.

Từ Trì kinh hoàng, trở về rồi chết. Con cháu chẳng có ai sống sót.

Thanh lâu [là nơi chốn] để đền trả nghiệp nhân thiếu nợ. Bọn gái đẹp thật sự là biển oan nghiệt phá nhà! Người thời nay đều biết [đạo lý ấy], vừa chung chạ với thể chất như bản ấy, ghê độc phát ra, ngũ quan đôi chỗ, gây hại tới ba đời. Do vậy, có sao người hiểu biết mà lại đem thân mình ra thử, chẳng tránh né?

Có người họ Tiền ở Vô Tích, kết bè lập đảng gồm mười mấy người, dụ dỗ con em nhà giàu. Chúng sử dụng được đồ (藥骰, xúc xắc (tức là hạt xí ngẫu) rỗng ruột, bên trong đồ thủy ngân lỏng để kẻ cờ gian bạc lận có thể không chế muốn đồ ra mấy điểm tùy ý) để gieo súc sắc, hễ đánh bạc với ai đều thắng. Về sau, bọn chúng so tài đánh bạc với một thiếu niên, thắng tới mấy chục vạn. Bỗng những con xúc xắc văng ra khỏi bồn, họ Tiền ngã lăn đùng ra đất, miệng và mũi đều tuôn máu mà chết. Khi ấy, có một đạo sĩ thỉnh thần tướng, Quan Thánh giáng đàn, chỉ dạy:

- Ta đã trừ kẻ hung ác nơi đó, lại còn quăng ba con xúc xắc lên xà nhà hấn.

Đạo sĩ liền hỏi thăm, tìm tới nhà ấy, kịp lúc thấy mọi người còn đang xúm xít kinh ngạc, bèn bảo họ bắc thang lên xem [trên xà nhà, quả nhiên] tìm được [ba con xúc xắc ấy]. Do vậy, đạo sĩ bèn kể tường tận lời Quan Thánh chỉ dạy. Lũ ác hết hồn! [Sau đó], chúng nối tiếp nhau mắc bệnh dịch mà chết!

\*\*\*

*Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.*

*(nhạc)*

*Chúc bạn*

*Không làm các việc ác  
Mỗi năm được bình an  
Siêng làm các việc lành  
Năm nào cũng như ý*

Website: [www.duongdenhanhphuc.vn](http://www.duongdenhanhphuc.vn)

*Kênh Youtube: duongdenhanhphuc*

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!*